

CÂU CHUYỆN ĐƯỜNG ĐỜI - MỘT CÁCH TIẾP CẬN NGHIÊN CỨU ĐỊNH TÍNH TRONG KHOA HỌC XÃ HỘI

KIM VĂN CHIẾN*

Câu chuyện đường đời hay còn gọi là *Lịch sử cuộc sống* hoặc *Lịch sử đời sống* là một cách tiếp cận nghiên cứu truyền thống trong khoa học xã hội như dân tộc học, nhân học, giáo dục học, xã hội học, lịch sử, khoa học ngôn ngữ, văn học, và tâm lý học. *Câu chuyện đường đời* là một trong những câu chuyện thường nhật nhất trong cuộc đời như: những kỷ niệm thời thơ ấu, câu chuyện đi du lịch hoặc kỳ nghỉ, một sự cố trong cuộc sống của chúng ta, hay là các câu chuyện quanh cuộc sống hàng ngày: ăn tối với bạn bè, xum họp gia đình, cuộc trao đổi tại nơi làm việc... Đây là những lát cắt của cuộc sống mà nhà triết học người Pháp Paul Ricoeur gọi là những "bản sắc tường thuật" (*identités narratives*), những bản sắc cá nhân, nhưng cũng là những bản sắc gia đình, bản sắc hiệp hội, bản sắc nghề nghiệp, bản sắc tôn giáo, bản sắc quốc gia, v.v... ở mức độ cá nhân: "*Tôi tự kể, do đó tôi đang tồn tại và tôi xác nhận sự tồn tại của tôi trong con mắt của người khác bằng những câu chuyện của cuộc đời tôi*". Ở mức độ tập thể, lễ hội, lễ kỷ niệm, là những "đài tưởng niệm" và thiết lập bản sắc tập thể của chúng ta (Ricoeur, 2006). Từ đó, các nhà khoa học xã hội sử dụng câu chuyện đường đời nhằm thu thập thông tin trong các nghiên cứu của mình như một cách tiếp cận định tính. Bài viết này giới thiệu khái quát về *câu chuyện đường đời* đi từ khái niệm, chức năng đến ưu điểm và cách phân tích nội dung của nó như một hướng đi trong cách tiếp cận định tính.

1. Khái niệm câu chuyện đường đời

1.1. Đôi nét về lịch sử câu chuyện đường đời

Câu chuyện đường đời trong khoa học xã hội được đánh dấu bởi các giai đoạn chính sau:

Trong những năm 20, trường phái Chicago (Mỹ) sử dụng *câu chuyện đường đời* như một công cụ nhằm tìm hiểu về cuộc sống xã hội của những cá nhân gặp khó khăn, thiệt thòi và bị phân biệt... William Isaac Thomas (1863 - 1947) nhà xã hội học Mỹ và Florian Witold Znaniecki (1882 - 1958) nhà triết học và xã hội học Ba Lan vào những năm 1919 thể hiện thành công phương pháp này thông qua những điều tra của mình về "Người nông dân Ba Lan". (*The Polish Peasant*)

Trong những năm 50 - 60, xã hội học duy lý và định lượng không quan tâm đến

* NCS, Trường Kinh tế, Tổ chức và Xã hội, Đại học Paris X, CH Pháp. Giảng viên Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

câu chuyện đường đời vì nghi ngờ tính khách quan và tính trung lập khoa học của nó thì *câu chuyện đường đời* mới được đề cập. Những lý do của sự trở lại này là sự thái quá của việc xử lý khuyết danh và định lượng của những bảng hỏi thống kê và hơn nữa là sự quay lại của một xã hội học "thấu hiểu" (la sociologie compréhensive) nhằm thuật lại khách quan các hiện tượng xã hội (Bertaux, 1997).

Trong những năm 70, với những công trình của D. Bertaux¹ (2005) hay Ferraroti² (1990) cho thấy, *câu chuyện đường đời* chiếm một vị trí ngày càng quan trọng trong khoa học xã hội.

Kể từ đầu những năm 90, sau công việc của nhà triết học Pháp Paul Ricoeur (1913 - 2005), bắt đầu một sự phản ánh nhận thức luận về vai trò của kể chuyện đường đời trong các ngành khoa học về con người và xã hội. Ngày nay, *câu chuyện đường đời* đang được nhiều nhà nghiên cứu sử dụng và trở thành một trong những phương pháp định tính được biết đến nhiều trong khoa học xã hội.

1.2. Khái niệm câu chuyện đường đời

Câu chuyện đường đời hay *câu chuyện cuộc sống* (tiếng Anh là *life story*, tiếng Pháp là *récit de vie*) là "*các diễn đạt cơ bản mà ở đó một người kể về cuộc sống của mình cho một hay nhiều người nghe*" (Le Grand, 1989: tr.263).

Đối với Bertaux (2005), xuất hiện *câu chuyện đường đời* ngay tại thời điểm một người kể cho một người khác, một nhà nghiên cứu hay một ai đó không phải nhà nghiên cứu về kinh nghiệm sống của mình như một câu chuyện mang tính miêu tả. Những gì mà đặc trưng cho *câu chuyện đường đời*, trước hết, đó là kết quả của sự tương tác giữa chủ thể và nhà nghiên cứu.

Động từ "kể" (câu chuyện) ở đây là mấu chốt, tức là chủ thể sản xuất lời nói ở dạng miêu tả. Nói một cách khác, câu chuyện về cơ bản là một "phỏng vấn hiểu" (l'entretien compréhensif) (Kaufmann, 1996) giữa một người kể (tác giả của câu chuyện) và một người nghe (thính giả của câu chuyện).

Không giống như tự truyện (l'autobiographie) do cá nhân tự kể mà *câu chuyện đường đời* được bắt đầu từ một câu hỏi của một điều tra viên nhằm thu thập thông tin về kinh nghiệm sống của chủ thể trong tình huống mặt đối mặt. Kinh nghiệm sống ở đây là những sự kiện xảy ra trong cuộc sống và được lý giải như một dữ liệu khách quan mang ý nghĩa. Câu chuyện được giới hạn trong một đoạn, một giai đoạn hay hàng loạt kinh nghiệm sống của chính người kể chuyện.

Tóm lại, *câu chuyện đường đời* như một dạng miêu tả; như kinh nghiệm sống và những câu chuyện; như những giai đoạn cuộc đời và như những kinh nghiệm quá khứ. Những lĩnh vực đề cập đến có thể bao gồm:

¹ Daniel Bertaux, nhà xã hội học người Pháp, Giám đốc nghiên cứu ở Trung tâm nghiên cứu khoa học quốc gia (CNRS), Pháp.

² Franco Ferrarotti, nhà xã hội học người Italia, Giáo sư trường Đại học Rome "La Sapienza", Italia.

- Những quan hệ gia đình và liên cá nhân
- Những kinh nghiệm học hành ở trường
- Quan hệ nghề nghiệp và việc làm

1.3. Các khái niệm liên quan

Tự truyện (l'autobiographie) là dạng tự kể, nó được viết ở ngôi thứ nhất, đó là một câu chuyện của chính cái tôi. Tác giả vừa là người kể chuyện vừa là anh hùng trong câu chuyện của riêng mình, người kể sẽ kể câu chuyện của mình, hoặc ít nhất là một phần câu chuyện đó về: thời thơ ấu, thời thanh niên, một thời điểm quan trọng, trọng đại...

Tiểu sử (la biographie) là thể loại kể chuyện mà người kể kể lại cuộc đời của một nhân vật mà người kể biết trực tiếp hoặc gián tiếp.

2. Chức năng của câu chuyện đường đời

Câu chuyện đường đời có các chức năng khác nhau (Bertaux, 2005: tr.49):

- Chức năng thăm dò (thu thập dữ liệu) giúp cho việc phát hiện ra một lĩnh vực chưa được biết đến ở thực địa.
- Chức năng phân tích (diễn giải) giúp xây dựng các giả thuyết và xây dựng một lý thuyết, sau đó tham chiếu với thực tiễn.
- Chức năng biểu đạt (công bố kết quả) minh họa các lý thuyết được trình bày dưới hình thức trích đoạn có chọn lọc.

3. Điểm mạnh của câu chuyện đường đời

Câu chuyện đường đời có ưu điểm hơn các phương pháp khác là ở chỗ nó liên kết và kết hợp các yếu tố trong cuộc đời của một cá nhân. Nói cách khác, nó liên quan đến đời sống tôn giáo, xã hội... của cá nhân và từ đó ta có thể hiểu được các khía cạnh khác nhau của đời sống tương tác với nhau như thế nào.

Nói như Bertaux (Bertaux, 2005: tr.8) "Ưu điểm của *câu chuyện đường đời* đó là các câu chuyện hình thành một phương pháp mà phương pháp này cho phép chúng ta nghiên cứu hành động theo thời gian... quá trình hành động mang tính cá nhân được tính trong cả cuộc đời...".

Trong *câu chuyện đường đời*, chúng ta dễ nhận thấy tính chủ động của người kể ở điểm khởi đầu câu chuyện (tự kể). Điều này thể hiện tính chủ quan trong từng câu chuyện và không bị ảnh hưởng bởi khách quan (bị hỏi hoặc bị buộc phải nói) của đối tượng khác như người phỏng vấn (hỏi). Đó là một xã hội học chủ quan.

4. Câu chuyện đường đời - một dạng phỏng vấn đặc biệt: phỏng vấn miêu tả

Câu chuyện đường đời là dạng phỏng vấn đặc biệt - phỏng vấn miêu tả mà trong đó nhà nghiên cứu yêu cầu một người nào đó kể lại cho nhà nghiên cứu nghe về cuộc sống của mình hoặc một giai đoạn trong cuộc đời. Như vậy, *câu chuyện đường*

đời đặt trong bối cảnh giữa một người kể chuyện và một người nghe. Đó là sự hài hoà một cách tự nguyện và tôn trọng của cả hai bên: Một bên nghe để biết, để hiểu còn một bên kể nhằm giải thích và lý giải thông tin.

Trong tương tác này, những dẫn chứng có thể sẽ rất phong phú vì người kể thoải mái kể (miêu tả) về kinh nghiệm của mình, những gì họ cảm thấy, những gì họ nhớ (kinh nghiệm, suy nghĩ, thái độ và nhận thức). Các nhà nghiên cứu tạo môi trường thoải mái nhất cho người kể nhằm cho họ tự do biểu đạt trong khi họ không cảm thấy bị hỏi hoặc bị buộc phải nói. Có thể nói những hành động như: nghe, đồng cảm, hiểu, trân trọng, trung lập hay không định hướng là điểm nổi bật của phỏng vấn miêu tả.

5. Phân tích và lý giải câu chuyện đường đời

Phân tích những *câu chuyện đường đời* nhằm làm rõ các thông tin có liên quan và các ý nghĩa ẩn chứa trong đó. Bertaux (2005), giống như Bardin (1977) hay Demazière và Dubar (1997), đưa ra hàng loạt công cụ gọi là những công cụ *phân tích nội dung* (l'analyse de contenu) để phân tích và diễn giải dữ liệu thu thập được. Trong số những kỹ thuật đó, phân tích theo chủ đề được coi là đơn giản nhất của những phân tích nội dung (Mucchielli, 1996). Giai đoạn phân tích là khâu khó khăn nhất đối với các nhà nghiên cứu sử dụng những *câu chuyện đường đời* nhằm phục vụ công tác khoa học (Legrand, 1993).

Phân tích các dữ liệu tiểu sử bao gồm ba bước cần thiết để đơn giản hóa các văn bản với mục đích tạo ra một sự dễ hiểu và, cuối cùng, cho phép giải thích (BLANCHET và Gotman, 1992):

- Bước 1: *Phân loại* tương ứng với một phân tích mô tả, trong đó các nhà nghiên cứu mã hoá văn bản dựa trên các mục tiêu của nghiên cứu, và phân loại ý nghĩa (từ, chủ đề, đối tượng, nhân vật, sự kiện);
- Bước 2: *Suy diễn/suy luận* là một lời giải thích từ những gì đã khiến người kể nói ra (nguyên nhân - kết quả, biểu thị tâm lý hay xã hội, tính đại diện);
- Bước 3: *Lý giải* là bước nhấn mạnh tầm quan trọng về mặt ý nghĩa bên cạnh danh sách các đặc điểm của một văn bản đã tổng hợp. Các nghiên cứu từ *câu chuyện đường đời* là một sự nảy sinh của các câu chuyện. Do đó, sẽ là hữu ích, thậm chí cần thiết, để tiến hành một phân tích cắt ngang và/hoặc phân tích so sánh từ mỗi câu chuyện. Cách tiếp cận này cho phép khắc phục thiếu sót của duy nhất một câu chuyện, trong khi đặt câu chuyện này bên cạnh với những câu chuyện khác. Công việc này có thể được tiến hành theo hai cách: cách "chéo nhau" (đối chiếu thông tin) hoặc "tập hợp" (tổng hợp thông tin) từ các câu chuyện (Rouleau, 2003). Cuối cùng, phân tích là để "nói chuyện" về câu chuyện dựa vào những lời trích dẫn làm phong phú những lý giải.

Tóm lại, *câu chuyện đường đời* cho phép thu thập thông tin vượt ra ngoài nội dung của bài diễn văn. Nó có thể cho phép tự do ngôn luận và cho phép đi đến những

điều "không nói". Nó là một phương pháp thu thập thông tin mà đặt vai trò lớn việc giải thích của nhà phân tích. Do đó, quan trọng là phải luôn cảnh giác với những rủi ro của sàng lọc thông tin trong giai đoạn phân tích.

Tài liệu tham khảo

1. T.Bah, 2010. *La méthodologie des récits de vie au service de l'analyse du processus de transmission des entreprises*. Colloque GRH, PME et Entrepreneuriat: Regards croisés 1er avril 2010, Montpellier, France.
2. L.Bardin, 1977. *L'analyse de contenu*, Paris, PUF.
3. D.Bertaux. 2005. *L'enquête et ses méthodes. Le récit de vie*. 2^e édition. Armand Colin.
4. D.Demazière, C.Dubar. 1997. *Analyser les entretiens biographiques : l'exemple de récits d'insertion*, NATHAN.
5. F.Ferrarotti. 1990. *Histoire et histoires de vie : La méthode biographique dans les sciences sociales*, Librairie des Méridiens.
6. R. Ghiglione, J. L. Beauvois, C. Chabrol, A. Trognon. 1980. *Manuel d'analyse de contenu*, Armand Colin, Paris.
7. M. Legrand. 1993. *L'approche biographique*, Hommes et perspectives.
8. O. Lewis. 1963. *Les enfants de Sanchez*, Gallimard.
9. J. C. Kaufmann. 1996. *L'entretien compréhensif*. NATHAN.
10. P. Paillé, A. Mucchielli. 2008. *L'analyse qualitative en sciences humaines et sociales*, Armand Colin, Paris.
11. J. Poirier, S.C. Valladon, P. Rayb aut. 1983. *Les récits de vie: Théorie et pratique*. Presse universitaires de France.
12. L. Rouleau. 2003. "La méthode biographique", in Giordano, Y. (Coord.), *Conduire un projet de recherche. Une perspective qualitative*, Editions EMS, Chapitre 4, p.133 - 171.
13. P. Ricoeur. 2006, *Temps et récit : L'intrigue et le récit historique*. Seuil.
14. W. I. Thomas & F. Znaniecki. 1998. *Le paysanb polonaise en Europe et en Amérique, Récit de vie d'un migrant*. Préface de Pierre Tripier, Une sociologie pragmatique. NATHAN.